

Số: 03/2018/QĐST- KDTM

Tam Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Án lệ số 08/2016/AL công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 và việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2017/TLST – KDTM, ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 ngày**, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần B; Địa chỉ: Tháp B, 35 H, quận H, thành phố H1.

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần B- Chi nhánh V.

Người đại diện: Ông Hồ Văn H2- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh V. (*Quyết định ủy quyền số 8695/QĐ-BIDV, ngày 28 tháng 10 năm 2016*).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông Phan Quốc T- Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch S; Địa chỉ liên lạc: Ấp P, xã S, huyện T1, tỉnh V. (*Quyết định ủy quyền số 246/QĐ-BIDV.VL, ngày 09 tháng 5 năm 2017*).

- *Bị đơn*: Ông Cao Ngọc N, sinh năm 1965; Bà Cao Thị N1, sinh năm 1960; Ông Cao Ngọc N ủy quyền cho bà Cao Thị N1 làm đại diện; Cùng nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh V.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Cao Thị N1, ông Cao Ngọc N có bà N1 là đại diện theo ủy quyền đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền vay vốn gốc là 370.000.000đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu đồng*) và tiền lãi trong hạn đến ngày 03/4/2018 bằng 121.599.313đồng (*Một trăm hai mươi một triệu năm trăm chín mươi chín ngàn ba trăm mười ba đồng*) và lãi phạt quá hạn đến ngày 03/4/2018 bằng 35.112.500đồng (*Ba mươi lăm triệu một trăm mười hai ngàn năm trăm đồng*), tổng cộng vốn lãi bằng 526.711.813đồng (*Năm trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm mười một ngàn tám trăm mười ba đồng*).

- Ngân hàng Thương mại cổ phần B có anh Phan Quốc T là đại diện cùng với bà Cao Thị N1, ông Cao Ngọc N có bà N1 là đại diện theo ủy quyền thống nhất số tiền và thời gian trả tiền như sau:

1/ Kỳ 1: Bà N1, ông N trả số tiền 30.000.000đồng vào ngày 30 tháng 4 năm 2018.

2/ Kỳ 2: Bà N1, ông N trả số tiền 30.000.000đồng vào ngày 30 tháng 6 năm 2018.

3/ Kỳ 3: Bà Nô, ông Nghĩa trả số tiền 30.000.000đồng vào ngày 30 tháng 8 năm 2018.

4/ Kỳ 4: Bà N1, ông N trả số tiền 30.000.000đồng vào ngày 30 tháng 10 năm 2018.

5/ Kỳ 5: Bà N1, ông N trả số tiền 30.000.000đồng vào ngày 30 tháng 12 năm 2018.

6/ Kỳ 6: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 3 năm 2019.

7/ Kỳ 7: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 6 năm 2019.

8/ Kỳ 8: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 9 năm 2019.

9/ Kỳ 9: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 12 năm 2019.

10/ Kỳ10: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 3 năm 2020.

11/ Kỳ11: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 6 năm 2020.

12/ Kỳ12: Bà N1, ông N trả số tiền 50.000.000đồng vào ngày 30 tháng 9 năm 2020.

13/ Kỳ13: Bà N1, ông N trả số tiền 26.711.813đồng vào ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Cao Thị N1, ông Cao Ngọc N tự nguyện nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm bằng 12.534.236 đồng (*Mười hai triệu năm trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm ba mươi sáu đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh V.

+ Hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí 14.002.486 đồng (*Mười bốn triệu không trăm lẻ hai ngàn bốn trăm tám mươi sáu đồng*) theo biên lai thu số 0010208 ngày 24/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V
- VKSND huyện T1
- THADS huyện T1
- Đương sự
- Lưu

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Hồ Kim Liên